

Diễn biến hợp đồng					
Đơn vị	Điểm	Điểm	KLGD	Ngày đảo hạn	Ngày còn lại
4111F7000	1492.9	20.7	173,485	17/07	10
4111F8000	1488.0	27.0	1222	21/08	45
VN30F2509	1484.9	18.6	237	18/09	73
VN30F2512	1483.4	18.8	95	18/12	164

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi khối lượng và OI				
Đơn vị	KLGD	+	OI	+
4111F7000	173,485	41.3%	55,842	
4111F8000	1,222	147.4%	1222	
VN30F2509	237	31.7%	1,117	
VN30F2512	95	171.4%	95	

Nguồn: Bloomberg – YSVN

Thay đổi Basis spread			
Đơn vị	Basis spread	Hôm trước	+
4111F7000	-15.8	-16.6	0.8
4111F8000	-20.7	-16.6	-4.1
VN30F2509	-23.8	-22.5	-1.3
VN30F2512	-25.3	-24.2	-1.1

Nguồn: Bloomberg – YSVN

DIỄN BIẾN CÁC HĐTL

- Các HĐTL ghi nhận phiên tăng mạnh và đóng cửa ở mức cao nhất phiên. Biên độ dao động của các HĐ hôm nay được mở rộng lên trên mức 20 điểm trong đó HĐ T8 có mức tăng khá tốt 27 điểm.
- Khối lượng trên HĐ 4111F7000 tăng hơn 41% sv phiên liền trước.

NHẬN ĐỊNH HĐTL VN30F1M

- 4111F7000 mở rộng xu hướng tăng qua đó tạo sóng 5 mở rộng. Vùng 1498-1504 sẽ là kháng cự cho sóng 5 mở rộng này tương ứng đường Envelope. Tuy nhiên, xu hướng tăng đang duy trì khi giá giữ trên 1475 điểm.
- Xu hướng ngắn hạn trên khung Daily của 4111F7000 duy trì mức TĂNG với trailing stoploss tại 1453 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược trong phiên	NĐT xem xét chiến lược Long khi giá giảm về gần 1484 điểm, dừng lỗ 1482 điểm.
Chiến lược theo xu hướng ngắn hạn (Daily)	NĐT giữ vị thế quan sát chờ điểm vào mới

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

Email: phat.pham@yuanta.com.vn

Phone: (084) 28 3622 6868 ext 3880

ĐỒ THỊ HỢP ĐỒNG VN30F1M

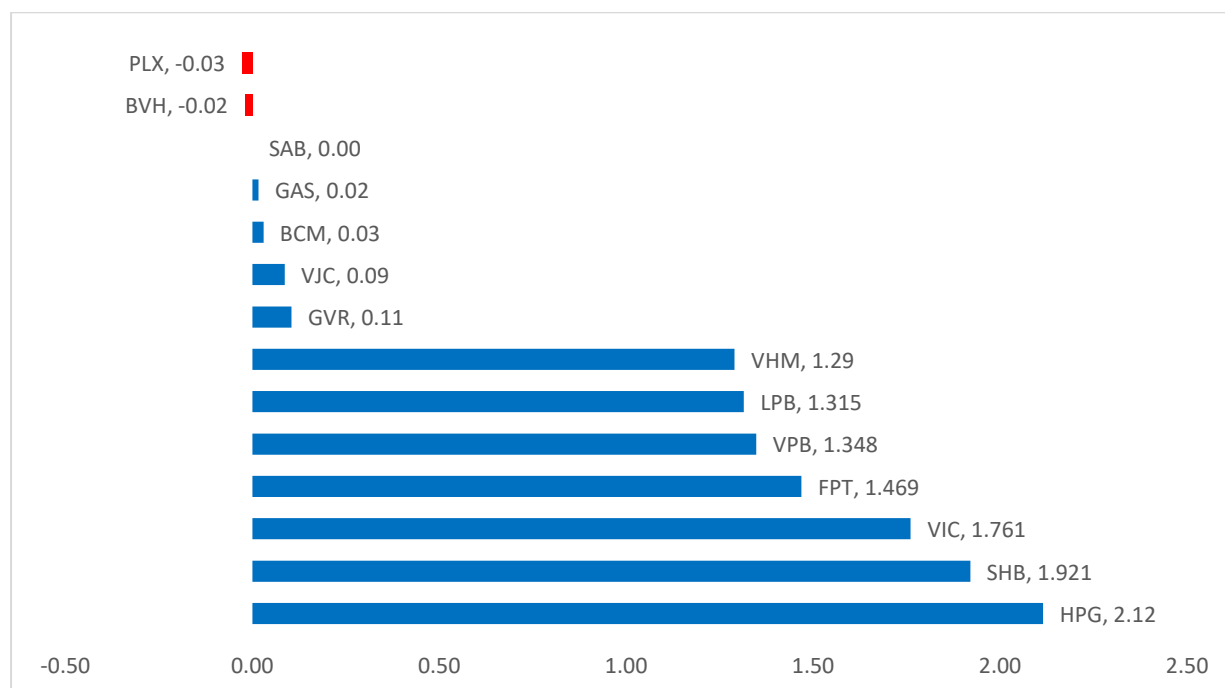


	4111F7000-Daily	4111F7000-1H
Xu hướng	TĂNG	TĂNG
Hỗ trợ 1	1453	1482
Hỗ trợ 2	1431	1475
Kháng cự 1	1498	1496
Kháng cự 2	1520	1504

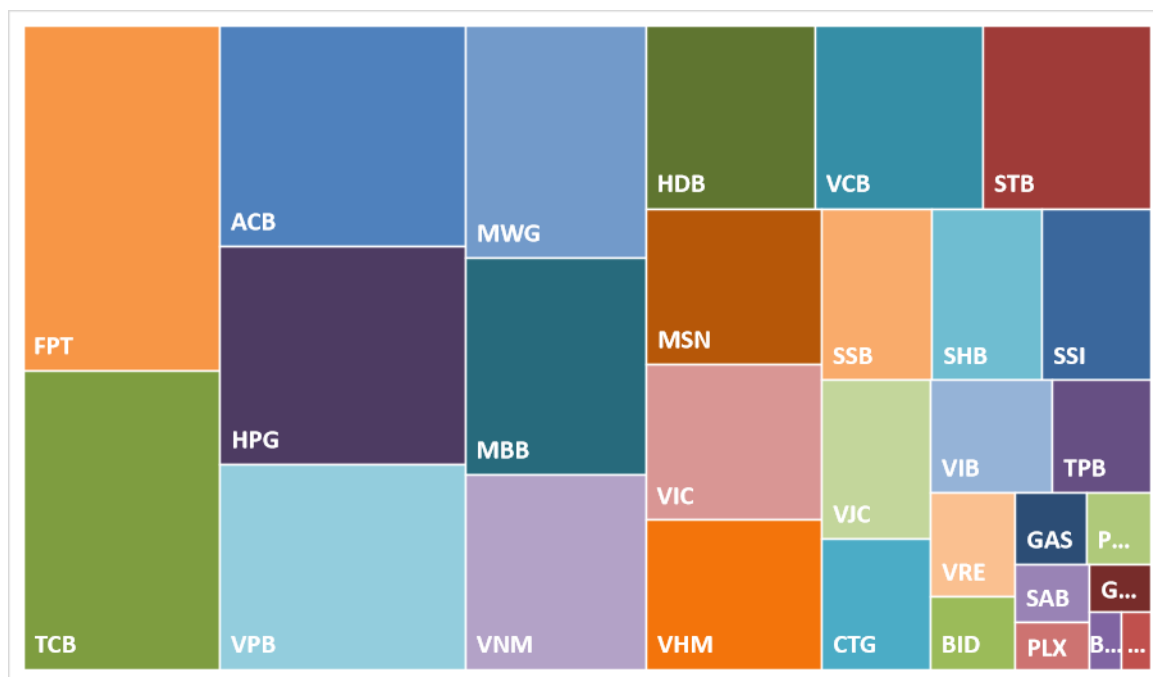
DIỄN BIẾN CHỈ SỐ VN30-INDEX

Chỉ số VN30-Index đóng cửa tăng 1.34%.

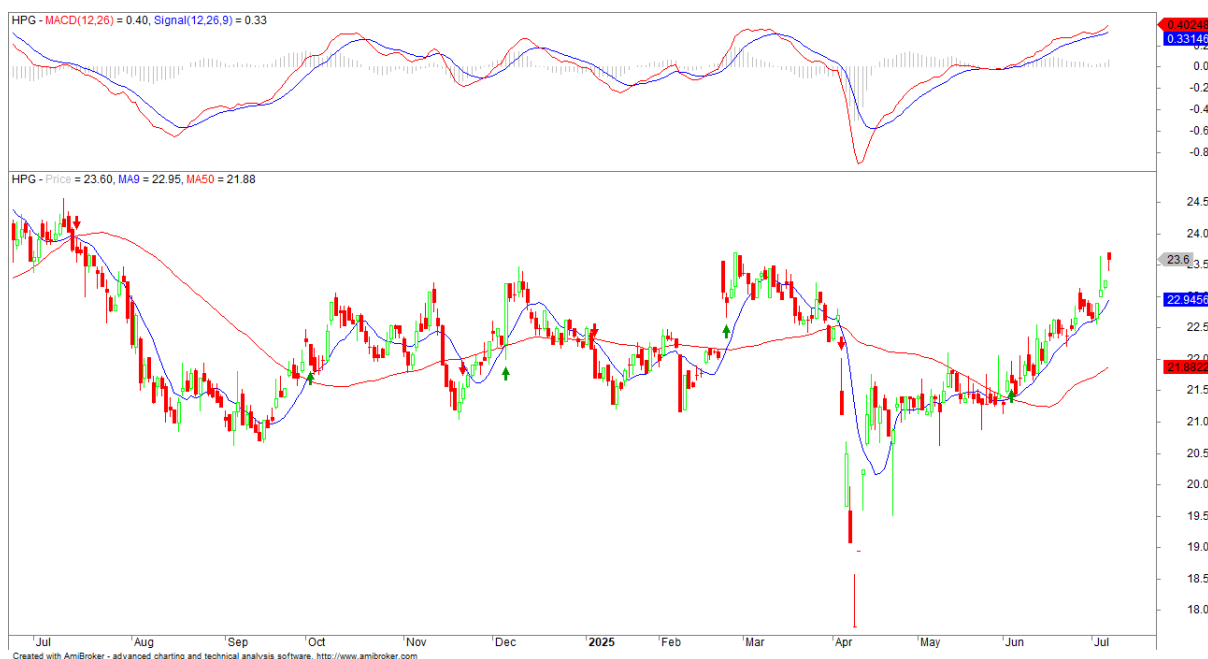
CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TRONG VN30-INDEX



VỐN HÓA TRONG VN30-INDEX



ĐỒ THỊ HPG



DANH SÁCH CP CHỈ SỐ VN30

Mã CP	Tên	Ngành	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	Vốn hóa	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
		Đơn vị:	%	VND	Tỷ VND	x	x	'000 cp	%	VND	VND
ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Tài chính	4.2%	22,250	114,291	6.9	1.3	13,017	30%	23,304	18,043
BCM	Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP	Bất động sản	0.3%	66,000	68,310	28.1	3.4	633	2%	82,400	49,800
BID	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	0.4%	37,200	261,195	10.2	1.7	3,744	18%	42,727	31,200
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	0.2%	54,500	40,457	18.4	1.7	606	27%	59,700	39,100
CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	Tài chính	1.5%	44,400	238,428	9.2	1.6	8,058	27%	44,400	29,950
FPT	Công ty Cổ phần FPT	CNTT	9.3%	123,800	183,389	22.0	5.7	6,938	40%	156,000	97,800
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần	Dịch vụ tiện ích	0.8%	66,500	155,788	14.7	2.5	1,099	2%	84,412	50,800
GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - Công ty Cổ phần	Nguyên vật liệu	0.5%	29,750	119,000	25.4	2.2	4,357	1%	39,000	21,700
HDB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	2.5%	23,300	81,435	5.8	1.4	10,843	17%	26,650	18,000
HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	9.5%	23,600	181,141	14.5	1.5	33,600	19%	24,583	17,750
MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	Tài chính	3.6%	26,400	161,100	6.5	1.4	26,460	23%	26,500	19,450
MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Hàng tiêu dùng thiết yếu	5.7%	74,800	107,589	48.7	3.5	6,056	#VALUE!	82,300	50,300
MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Hàng tiêu dùng không thiết yếu	7.1%	66,500	98,328	22.3	3.3	8,708	48%	70,800	45,750
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	0.5%	37,100	47,139	24.5	1.8	1,652	17%	51,700	30,950
LPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam	Tài chính	3.9%	33,500	100,074	10.1	2.2	2,918	1%	38,300	22,731
SAB	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải khát Sài Gòn	Hàng tiêu dùng thiết yếu	0.6%	46,400	59,511	14.6	2.5	1,311	59%	58,800	41,500
SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội	Tài chính	2.0%	13,900	56,507	5.9	0.9	68,828	3%	14,150	9,054
SSB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	Tài chính	1.4%	18,900	53,771	7.7	1.4	2,151	0%	20,800	15,050
SSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	Tài chính	1.5%	26,300	51,860	17.2	1.9	25,265	#VALUE!	28,350	20,600
STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	3.7%	47,550	89,642	8.2	1.5	13,819	20%	48,500	27,000
TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	6.6%	35,300	249,389	11.7	1.6	20,143	23%	35,450	20,750
TPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong	Tài chính	0.8%	14,150	37,384	5.9	0.9	12,498	23%	18,100	11,100
VCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	2.2%	58,600	489,643	14.4	2.4	4,254	22%	68,600	52,000
VHM	Công ty Cổ phần Vinhomes	Bất động sản	7.3%	76,900	315,860	9.8	1.5	8,215	11%	78,900	34,000
VIB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	Tài chính	1.6%	18,700	55,710	7.9	1.3	5,658	5%	21,400	16,300
VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty CP	Bất động sản	9.9%	93,000	355,601	31.6	2.4	6,627	8%	99,800	39,700
VJC	Công ty Cổ phần Hàng không Vietjet	Công nghiệp	2.6%	90,000	48,745	32.3	2.7	749	12%	109,500	77,100
VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng thiết yếu	4.7%	57,900	121,008	15.4	3.6	4,303	48%	76,200	51,400
VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	3.1%	19,300	153,125	9.5	1.1	26,980	25%	21,050	15,150
VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Bất động sản	2.2%	25,500	57,944	13.8	1.3	11,150	18%	27,700	16,100

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written.